

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Số: 2715 /UBND-TH

V/v đẩy nhanh tiến độ giải ngân  
kế hoạch vốn đầu tư công  
năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 6 năm 2021

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị;
- Các chủ đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021; Công điện số 05/CĐ-BKHĐT ngày 10/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên tại phiên họp thứ 49 của UBND tỉnh về đơn đốc đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các Sở, ngành, đơn vị liên quan; Các chủ đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện ngay một số nội dung sau:

1. Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đầu tư, hồ sơ thanh toán đối với khối lượng của dự án và gửi hồ sơ, trực tiếp làm việc với Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 theo đúng quy định.

2. Đối với nguồn vốn 30% ngân sách tỉnh phân cấp cho cấp huyện (số liệu tại Biểu kèm theo):

Giao Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn 30% ngân sách tỉnh phân cấp cho cấp huyện, đảm bảo hoàn thành tỷ lệ cao nhất theo kế hoạch được giao.

3. Giao Giám đốc các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, các chủ đầu tư dự án và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã có giải pháp cụ thể khắc phục các khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh giải ngân vốn, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra chậm trễ trong giải ngân vốn. Đẩy mạnh giải ngân đi đôi với đảm bảo chất lượng công trình các dự án, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Trong trường hợp không hoàn thành kế hoạch giải ngân thì kiểm điểm tập thể, cá nhân đối với người đứng đầu Chủ đầu tư và các cá nhân liên quan.

4. Giám đốc Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên có trách nhiệm tạo điều kiện và phối hợp với các Chủ Đầu tư trong việc đẩy nhanh các thủ tục

kiểm soát thanh toán vốn, các thủ tục rút vốn và hạch toán vốn thuộc chức năng nhiệm vụ được giao.

**5. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kịp thời tổng hợp, báo cáo, tham mưu phương án tiếp tục đẩy nhanh tiến độ vốn đầu tư công; theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân vốn đầu tư công, báo cáo điều chuyển vốn đã giao năm 2021 sang dự án, công trình khác có nhu cầu bổ sung vốn đầu tư, có tỷ lệ giải ngân cao, đủ điều kiện để giải ngân hết kế hoạch vốn được bổ sung.

- Tổng hợp danh sách các cơ quan, đơn vị không thực hiện nghiêm túc việc báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn hàng tháng, tham mưu đề xuất UBND tỉnh hình thức xử lý.

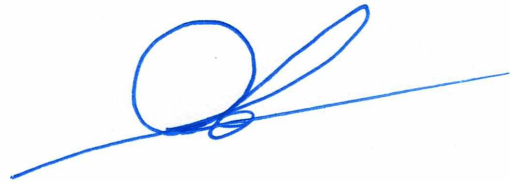
Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./ 

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Như Kính gửi;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.



**CHỦ TỊCH**



**Trịnh Việt Hùng**

# **TỔNG HỢP TỶ LỆ GIẢI NGÂN NGUỒN VỐN 30% PHÂN CẤP VỀ HUYỆN**

Thời điểm: 9h30 phút ngày 14/6/2021

Đơn vị tính: triệu đồng

| STT | Tên đơn vị            | KHV tỉnh phân<br>bổ | KHV huyện<br>phân bổ | KHV chưa<br>phân bổ | Thanh toán    | Tỷ lệ        |
|-----|-----------------------|---------------------|----------------------|---------------------|---------------|--------------|
| 1   | 2                     | 3                   | 4                    | 5=3-4               | 6             | 7=6/3        |
| 1   | Huyện Định Hóa        | 23.631              | 17.000               | 6.631               | 11.299        | 47,81        |
| 2   | Thị xã Phổ Yên        | 23.095              | 23.095               | -                   | 17.464        | 75,62        |
| 3   | Huyện Phú Lương       | 21.689              | 21.689               | -                   | 10.236        | 47,19        |
| 4   | Huyện Đại Từ          | 28.116              | 24.820               | 3.296               | 16.703        | 59,41        |
| 5   | Huyện Đồng Hỷ         | 23.631              | 23.631               | -                   | 5.156         | 21,82        |
| 6   | Huyện Phú Bình        | 23.230              | 23.230               | -                   | 6.850         | 29,49        |
| 7   | Huyện Võ Nhai         | 21.623              | 16.693               | 4.930               | 7.192         | 33,26        |
| 8   | Thành phố Sông Công   | 16.334              | 16.334               | -                   | 7.033         | 43,06        |
| 9   | Thành phố Thái Nguyên | 28.651              | 4.543                | 24.108              | 894           | 3,12         |
|     | <b>Tổng cộng</b>      | <b>210.000</b>      | <b>171.035</b>       | <b>38.965</b>       | <b>82.827</b> | <b>39,44</b> |

AW